

8. TỈNH CAO BẰNG

DANH SÁCH

Xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,

xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026

của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
I	TỔNG CỘNG	56	56	56
1	Xã khu vực I	1	1	1
2	Xã khu vực II	2	2	2
3	Xã khu vực III	53	53	53
II	CHI TIẾT			
1	Phường Thục Phán	I	X	X
2	Phường Nùng Trí Cao	II	X	X
3	Phường Tân Giang	II	X	X
4	Xã Nguyễn Huệ	III	X	X
5	Xã Trùng Khánh	III	X	X
6	Xã Lũng Nặm	III	X	X
7	Xã Trà Lĩnh	III	X	X
8	Xã Bảo Lâm	III	X	X
9	Xã Quảng Lâm	III	X	X
10	Xã Minh Khai	III	X	X
11	Xã Thanh Long	III	X	X
12	Xã Đàm Thủy	III	X	X
13	Xã Thành Công	III	X	X
14	Xã Hạ Lang	III	X	X
15	Xã Kim Đồng	III	X	X
16	Xã Độc Lập	III	X	X
17	Xã Phan Thanh	III	X	X
18	Xã Phục Hòa	III	X	X
19	Xã Quang Long	III	X	X
20	Xã Hà Quảng	III	X	X
21	Xã Tổng Cột	III	X	X
22	Xã Cô Ba	III	X	X
23	Xã Nam Quang	III	X	X
24	Xã Hạnh Phúc	III	X	X
25	Xã Vinh Quý	III	X	X
26	Xã Nguyên Bình	III	X	X
27	Xã Tĩnh Túc	III	X	X
28	Xã Khánh Xuân	III	X	X

29	Xã Cốc Pàng	III	X	X
30	Xã Xuân Trường	III	X	X
31	Xã Thông Nông	III	X	X
32	Xã Bế Văn Đàn	III	X	X
33	Xã Đình Phong	III	X	X
34	Xã Đoài Dương	III	X	X
35	Xã Bạch Đằng	III	X	X
36	Xã Lý Quốc	III	X	X
37	Xã Ca Thành	III	X	X
38	Xã Quang Hán	III	X	X
39	Xã Huy Giáp	III	X	X
40	Xã Đông Khê	III	X	X
41	Xã Tam Kim	III	X	X
42	Xã Lý Bôn	III	X	X
43	Xã Yên Thổ	III	X	X
44	Xã Quang Trung	III	X	X
45	Xã Sơn Lộ	III	X	X
46	Xã Quảng Uyên	III	X	X
47	Xã Cản Yên	III	X	X
48	Xã Bảo Lạc	III	X	X
49	Xã Minh Tâm	III	X	X
50	Xã Hưng Đạo	III	X	X
51	Xã Canh Tân	III	X	X
52	Xã Đức Long	III	X	X
53	Xã Nam Tuấn	III	X	X
54	Xã Thạch An	III	X	X
55	Xã Trường Hà	III	X	X
56	Xã Hoà An	III	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã miền núi